

KẾ HOẠCH
Hoạt động cải thiện tình trạng Dinh dưỡng
trên địa bàn phường Đồng Đa năm 2026

Thực hiện Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 06/02/2026 của Ủy ban nhân dân phường Đồng Đa về “Thực hiện Chiến lược quốc gia về dinh dưỡng của ngành Y tế trên địa bàn phường Đồng Đa giai đoạn 2026 – 2030; Kế hoạch số 1287/KH-SYT ngày 10/02/2026 của Sở Y tế Hà Nội về “Hoạt động cải thiện tình trạng Dinh dưỡng trên địa bàn Hà Nội năm 2026”, Ủy ban nhân dân phường Đồng Đa ban hành Kế hoạch hoạt động cải thiện tình trạng Dinh dưỡng trên địa bàn phường Đồng Đa năm 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu chung

Thực hiện dinh dưỡng hợp lý để cải thiện tình trạng dinh dưỡng phù hợp với từng nhóm đối tượng, giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì góp phần giảm thiểu gánh nặng bệnh tật, nâng cao tầm vóc, thể lực và trí tuệ của người dân phường Đồng Đa.

2. Mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể

Mục tiêu 1: Thực hiện chế độ ăn đa dạng, hợp lý cho mọi lứa tuổi, mọi đối tượng theo vòng đời

- Duy trì 78,5% trẻ từ 6-23 tháng tuổi ăn bổ sung đúng cách.
- Tổ chức và thực hiện tư vấn cho người dân về tầm quan trọng của việc giảm muối và tiêu thụ đủ số lượng rau quả hàng ngày.
- Tổ chức thực hiện các hoạt động khám, tư vấn và điều trị bằng chế độ dinh dưỡng phù hợp với tình trạng dinh dưỡng, bệnh lý cho người bệnh.
- Triển khai tư vấn dinh dưỡng cho bà mẹ mang thai, bà mẹ có con nhỏ dưới 2 tuổi trong gói dịch vụ y tế cơ bản phục vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, dự phòng và nâng cao sức khỏe.

Mục tiêu 2: Cải thiện tình trạng dinh dưỡng bà mẹ, trẻ em và thanh thiếu niên

- Kiểm soát tỷ lệ suy dinh dưỡng ở trẻ em dưới 5 tuổi đối với thể thấp còi ở mức 5,7%; thể nhẹ cân ở mức 6,3%; thể gầy còm duy trì ở mức <3,0%.

Duy trì tỷ lệ trẻ được bú mẹ sớm sau khi sinh đạt trên 80%.

Duy trì tỷ lệ trẻ dưới 6 tháng tuổi được nuôi hoàn toàn bằng sữa mẹ đạt trên 70%.

Duy trì tỷ lệ trẻ có cân nặng sơ sinh thấp dưới 2.500g: <1,35%.

Phân đầu chiều cao trung bình thanh niên 18 tuổi theo giới đạt 170,5cm đối với nam và 159cm đối với nữ năm 2030.

Mục tiêu 3: Kiểm soát tình trạng thừa cân béo phì dự phòng các bệnh mạn tính không lây, các yếu tố nguy cơ liên quan ở trẻ em, thanh thiếu niên và người trưởng thành

- Không chế tỷ lệ thừa cân béo phì: Trẻ em dưới 5 tuổi < 3%, trẻ em 5 - 18 tuổi và < 24% người trưởng thành 19 - 64 tuổi < 23%

- Giảm lượng muối tiêu thụ trung bình của người dân 15 - 49 tuổi xuống < 8 gram/ngày.

Mục tiêu 4: Cải thiện tình trạng thiếu vi chất dinh dưỡng ở trẻ em, thanh thiếu niên và phụ nữ lứa tuổi sinh đẻ

- Dưới 23% phụ nữ có thai thiếu máu (kết quả tính theo đánh giá của Viện Dinh dưỡng Quốc gia nếu được thực hiện); >80% phụ nữ được uống bổ sung viên sắt trong thời kì mang thai;

- Trên 99,8% trẻ em từ 6 đến dưới 36 tháng tuổi được uống Vitamin A liều cao; trên 95% trẻ em dưới 5 tuổi có nguy cơ cao được uống Vitamin A liều cao dự phòng;

- Dưới 50% trẻ em từ 6-59 tháng tuổi thiếu kẽm huyết thanh (thực hiện nếu có hỗ trợ của Viện Dinh dưỡng Quốc gia); nâng cao hiểu biết và thực hành bổ sung vi chất dinh dưỡng (Vitamin A, Vitamin D, sắt, kẽm,...) cho trẻ từ 6-59 tháng tuổi và phụ nữ độ tuổi sinh đẻ.

- Duy trì trên 90% hộ gia đình có sử dụng muối I-ốt hoặc gia vị mặn có I-ốt hàng ngày.

Mục tiêu 5: Triển khai can thiệp dinh dưỡng cho trẻ suy dinh dưỡng cấp tính, trẻ dưới 16 tuổi tại hộ nghèo, cận nghèo, mới thoát nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

- 100% điểm Trạm Y tế thực hiện sàng lọc, quản lý, tư vấn trẻ em 0-72 tháng tuổi bị suy dinh dưỡng cấp tính.

- 70% trẻ suy dinh dưỡng dưới 16 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận, nghèo, hộ mới thoát nghèo trên địa bàn phường được quản lý, tư vấn, hỗ trợ tiếp cận, can thiệp tình trạng suy dinh dưỡng, thiếu vi chất hàng tháng.

II. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Công tác chỉ đạo điều hành

- Kiện toàn Ban Điều hành Hoạt động Cải thiện tình trạng Dinh dưỡng.

- Đưa chỉ tiêu giảm suy dinh dưỡng, thừa cân béo phì của trẻ dưới 5 tuổi là một trong những chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của Phường.
- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch năm 2026.

2. Công tác chuyên môn kỹ thuật

2.1. Nâng cao năng lực hệ thống

- Nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác y tế dự phòng (cán bộ chuyên trách dinh dưỡng, cộng tác viên dinh dưỡng và y tế học đường) để đảm bảo việc cung cấp các dịch vụ theo phân tuyến nhiệm vụ và kỹ thuật trong hoạt động Cải thiện tình trạng dinh dưỡng cộng đồng.

- Nâng cao năng lực cho cán bộ y tế làm công tác dinh dưỡng lâm sàng tại các bệnh viện trong và ngoài công lập để đảm bảo việc cung cấp các dịch vụ khám, tư vấn và điều trị bằng chế độ dinh dưỡng phù hợp với tình trạng dinh dưỡng, bệnh lý cho người bệnh.

- Bố trí nhân lực phù hợp, ổn định cho hoạt động dinh dưỡng cũng như củng cố mạng lưới cán bộ chuyên trách dinh dưỡng tại cộng đồng.

- Thực hiện công tác bồi dưỡng, đào tạo nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ mạng lưới dinh dưỡng, cán bộ y tế học đường, chú trọng dinh dưỡng và vận động hợp lý cho các nhóm tuổi theo vòng đời: chăm sóc dinh dưỡng trong 1.000 ngày vàng; dinh dưỡng cho trẻ 2-5 tuổi; tháp dinh dưỡng hợp lý cho trẻ lứa tuổi Tiểu học; tháp dinh dưỡng cho người trưởng thành; phòng chống suy dinh dưỡng nhẹ cân, thấp còi, gầy còm ở trẻ em dưới 5 tuổi và suy dinh dưỡng cấp tính ở trẻ em 0-72 tháng tuổi; phòng chống thiếu vi chất, phòng chống suy dinh dưỡng cho trẻ từ 5-16 tuổi; phòng chống thừa cân béo phì ở lứa tuổi học sinh và người trưởng thành; dinh dưỡng và vận động hợp lý dự phòng các bệnh mạn tính không lây; kỹ thuật đánh giá tình trạng dinh cho trẻ 6-19 tuổi và người trưởng thành; quy trình và kỹ thuật tư vấn dinh dưỡng...

- Nâng cao năng lực về công tác thống kê báo cáo cho cán bộ mạng lưới dinh dưỡng.

2.2. Nâng cao hiểu biết về dinh dưỡng hợp lý tiến tới thay đổi hành vi và tăng cường thực hành dinh dưỡng hợp lý của người dân.

- Đẩy mạnh hoạt động truyền thông về dinh dưỡng với hình thức và nội dung phong phú để người dân quan tâm, tự giác và tích cực thực hiện dinh dưỡng hợp lý và vận động phù hợp theo lứa tuổi và tình trạng sức khỏe, nâng cao sức khỏe cho bản thân và cộng đồng. Chú trọng dinh dưỡng 1000 ngày vàng, vi chất dinh dưỡng, dinh dưỡng trong phòng, chống thừa cân, béo phì cho trẻ ở lứa tuổi học đường, cho người trưởng thành để phòng chống và hỗ trợ điều trị các bệnh mạn tính không lây.

- Phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng thường xuyên đưa tin về hoạt động dinh dưỡng, đặc biệt là các hoạt động hưởng ứng Tuần lễ dinh dưỡng và phát triển, Tuần lễ nuôi con bằng sữa mẹ, Ngày Thế giới phòng chống béo phì, Ngày toàn dân mua và sử dụng muối Iod, Ngày vi chất dinh dưỡng,...

2.3. Xây dựng, triển khai các can thiệp dinh dưỡng ở trẻ em, thanh thiếu niên và dinh dưỡng tiết chế tại các cơ sở điều trị.

- Can thiệp giảm tình trạng thiếu vi chất ở trẻ em dưới 5 tuổi thông qua chương trình bổ sung vitamin A liều cao. Thực hiện triển khai tư vấn bổ sung vi chất và dinh dưỡng hợp lý cho bà mẹ mang thai, bà mẹ có con nhỏ dưới 2 tuổi trong gói dịch vụ y tế cơ bản phục vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, dự phòng và nâng cao sức khỏe tại các điểm Trạm y tế.

- Sàng lọc, quản lý và tư vấn chăm sóc dinh dưỡng cho trẻ em từ 0-72 tháng tuổi mắc suy dinh dưỡng cấp tính.

- Hỗ trợ tiếp cận, can thiệp tình trạng suy dinh dưỡng, thiếu vi chất cho các bà mẹ và trẻ em thuộc các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

- Các cơ sở khám, chữa bệnh trong và ngoài công lập tổ chức khám tư vấn, điều trị bằng chế độ dinh dưỡng phù hợp với tình trạng dinh dưỡng và bệnh lý cho người bệnh.

2.4. Giám sát, thống kê và báo cáo

- Xây dựng, cập nhật và phân tích cơ sở dữ liệu về dinh dưỡng bao gồm số liệu trẻ được sinh ra, trẻ tử vong dưới 5 tuổi; suy dinh dưỡng nhẹ cân, thấp còi, gầy còm ở trẻ em dưới 5 tuổi; suy dinh dưỡng cấp tính ở trẻ em từ 0-72 tháng tuổi; thừa cân - béo phì ở trẻ em dưới 5 tuổi.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hỗ trợ, quản lý định kỳ các hoạt động Cải thiện tình trạng dinh dưỡng từ phường đến phường; việc kiểm tra giám sát cần tập trung vào các đợt cao điểm trong công tác phòng chống suy dinh dưỡng, phòng chống thừa cân béo phì, phòng chống thiếu vi chất dinh dưỡng trên địa bàn.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát, đôn đốc triển khai và thực hiện thống kê, báo cáo các hoạt động khám, tư vấn và điều trị bằng chế độ dinh dưỡng tại bệnh viện các cơ sở điều trị trong và ngoài công lập. Thực hiện thống kê báo cáo theo biểu mẫu Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững, Chiến lược Quốc gia về dinh dưỡng giai đoạn 2022-2030... theo quy định.

3. Công tác đảm bảo nhân lực, hậu cần

- Về nhân lực: Bố trí nhân lực hoạt động dinh dưỡng phù hợp với từng tuyến; đảm bảo việc đào tạo liên tục để cập nhật kiến thức, kỹ năng truyền thông tư vấn dinh dưỡng theo phân tuyến kỹ thuật.

- Về tài chính: Đảm bảo nguồn lực tài chính để triển khai thực hiện kế hoạch.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trạm Y tế Phường

- Là cơ quan thường trực, chủ trì phối hợp Phòng Văn hóa – Xã hội, các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai Kế hoạch hoạt động cải thiện tình trạng Dinh dưỡng trên địa bàn Phường năm 2026.

- Tăng cường đào tạo, đào tạo lại, tập huấn chuyên môn kỹ thuật, kỹ năng đánh giá tình trạng dinh dưỡng, truyền thông, tư vấn, kỹ năng giám sát, báo cáo cho cán bộ chuyên trách phường và mạng lưới cộng tác viên đảm bảo chất lượng và hiệu quả.

- Phối hợp với các ban ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị xã hội, cơ sở lao động, cơ sở giáo dục... tăng cường truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi cho mọi đối tượng theo vòng đời về dinh dưỡng đa dạng, hợp lý; phòng chống thiếu vi chất dinh dưỡng; nuôi con bằng sữa mẹ; chăm sóc dinh dưỡng trong 1000 ngày vàng; phòng chống suy dinh dưỡng nhẹ cân, thấp còi ở trẻ em dưới 5 tuổi và suy dinh dưỡng cấp tính ở trẻ em 0-72 tháng tuổi; phòng chống, kiểm soát thừa cân - béo phì; dinh dưỡng hợp lý cho người lao động dự phòng các bệnh mạn tính liên quan đến dinh dưỡng; tổ chức thực hiện các chiến dịch truyền thông hưởng ứng tuần lễ nuôi con bằng sữa mẹ, tuần lễ dinh dưỡng và phát triển, ngày vi chất dinh dưỡng, dinh dưỡng 1000 ngày vàng, ngày thế giới phòng chống đái tháo đường, phòng chống tác hại thuốc lá, rượu bia....

+ Tổ chức thực hiện các hoạt động can thiệp về dinh dưỡng như chiến dịch bổ sung vi chất dinh dưỡng; sàng lọc, quản lý, tư vấn dinh dưỡng cho trẻ 0-72 tháng tuổi bị suy dinh dưỡng cấp tính; sử dụng muối iod...; phối hợp các đơn vị liên quan gồm Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố, Phòng Văn hóa – Xã hội và các trường học... thực hiện các mô hình can thiệp về dinh dưỡng; điều tra đánh giá tình trạng dinh dưỡng, vi chất, khẩu phần ăn...

- Phối hợp với Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố Hà Nội thực hiện kiểm tra, giám sát các hoạt động chuyên môn về dinh dưỡng tại cộng đồng, sàng lọc, quản lý, tư vấn dinh dưỡng cho trẻ 0-72 tháng tuổi suy dinh dưỡng cấp tính, suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi, giám sát sử dụng Vitamin A, giám sát sử dụng muối I-ốt, các hoạt động tư vấn mô hình can thiệp về dinh dưỡng tại cộng đồng,...

- Chủ trì, phối hợp Phòng Văn hóa - Xã hội đưa tin về hoạt động dinh dưỡng, đặc biệt là các hoạt động hưởng ứng Tuần lễ dinh dưỡng và phát triển; Ngày toàn dân mua và sử dụng muối I-ốt; Ngày Thế giới phòng chống béo phì; Tuần lễ nuôi con bằng sữa mẹ; ...

- Thực hiện chế độ giao ban, thống kê báo cáo theo biểu mẫu thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia, các mô hình can thiệp và hoạt động dinh dưỡng thường xuyên đảm bảo đầy đủ, kịp thời theo quy định.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Phối hợp với Trạm Y tế Phường tham mưu cho UBND Phường triển khai kế hoạch Hoạt động Cải thiện tình trạng dinh dưỡng trên địa bàn Phường năm 2026.

- Phối hợp với Trạm Y tế Phường tổ chức tuyên truyền, cung cấp tờ rơi và tổ chức các hoạt động cải thiện tình trạng Dinh dưỡng trên địa bàn Phường.

- Phối hợp với Trạm Y tế Phường chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn Phường thực hiện triển khai các hoạt động đào tạo tập huấn, truyền thông, tư vấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, điều tra đánh giá tình trạng dinh dưỡng của học sinh...

- Phối hợp các đơn vị liên quan tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện triển khai các hoạt động phòng chống suy dinh dưỡng tại cộng đồng.

3. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị: Tham mưu cho UBND Phường xem xét cân đối bố trí nguồn ngân sách để thực hiện các hoạt động của Kế hoạch này và hướng dẫn các đơn vị sử dụng kinh phí, thanh quyết toán theo quy định của Nhà nước.

4. Các trường học trên địa bàn: Thực hiện triển khai các hoạt động đào tạo tập huấn, truyền thông, tư vấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, điều tra đánh giá tình trạng dinh dưỡng của học sinh ...

Trên đây là Kế hoạch hoạt động Cải thiện tình trạng Dinh dưỡng trên địa bàn phường Đống Đa năm 2026. Ủy ban nhân dân Phường yêu cầu thủ trưởng các phòng, ban, ngành, đơn vị liên quan nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc các đơn vị báo cáo UBND Phường (*qua Trạm Y tế Phường tổng hợp*), báo cáo UBND Thành phố Hà Nội, Sở Y tế thành phố Hà Nội theo đúng quy định./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố Hà Nội;
- Sở Y tế thành phố Hà Nội;
- TTKSBT thành phố Hà Nội;
- TT: Đảng ủy, HĐND Phường;
- Đ/c Chủ tịch UBND Phường;
- Các Phòng, Ban, Ngành, đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, TYT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Trọng Hải

Phụ lục I:
TỔNG HỢP CÁC HOẠT ĐỘNG CẢI THIỆN TÌNH TRẠNG
DINH DƯỠNG TRẺ EM NĂM 2026

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày tháng năm của UBND phường Đống Đa)

TT	NỘI DUNG	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp
I	CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH		
1.1	Kiện toàn tổ chức đội ngũ cán bộ dinh dưỡng trẻ em	Trạm Y tế phường	
1.2	Xây dựng kế hoạch, triển khai kế hoạch dinh dưỡng trẻ em	Trạm Y tế phường	
1.3	Giao ban mạng lưới cán bộ chuyên trách dinh dưỡng trẻ em hàng quý	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật TP Hà Nội	Trạm Y tế phường
II	HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN		
2.1	Mục tiêu 1: Thực hiện chế độ ăn đa dạng, hợp lý cho mọi lứa tuổi, mọi đối tượng theo vòng đời		
2.1.1	Tập huấn chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ y tế tuyến phường, xã về dinh dưỡng cho phụ nữ mang thai và nuôi con bằng sữa mẹ	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật TP Hà Nội	Trạm Y tế phường
2.1.2	Tập huấn chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ y tế tuyến phường, xã về Ăn bổ sung hợp lý cho trẻ 6-23 tháng tuổi	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật TP Hà Nội	Trạm Y tế phường
2.1.3	Tập huấn chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ y tế tuyến phường, xã về dinh dưỡng cho trẻ 2 – 5 tuổi	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật TP Hà Nội	Trạm Y tế phường
2.1.4	Tập huấn chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ y tế về triển khai chiến dịch bổ sung vitamin A	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật TP Hà Nội	Trạm Y tế phường
2.1.5	Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày vi chất dinh dưỡng	Trạm Y tế phường	Các phòng ban Phường
2.1.6	Tập huấn triển khai chiến dịch bổ sung vitamin A cho trẻ em	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật TP Hà Nội	Trạm Y tế phường
2.1.7	Viết tin bài tuyên truyền và phát thanh truyền thông về hoạt động dinh dưỡng trẻ em tổ chức ở địa phương.	Trạm Y tế phường, xã	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật TP Hà Nội

2.2	Mục tiêu 2: Cải thiện tình trạng dinh dưỡng bà mẹ, trẻ em và thanh thiếu niên		
2.2.1	Tập huấn chuyên môn nghiệp vụ cho cộng tác viên về kỹ thuật cân đo và đọc biểu đồ tăng trưởng ở trẻ dưới 5 tuổi.	Trạm Y tế phường	
2.2.2	Truyền thông cho phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ về dinh dưỡng cho phụ nữ độ tuổi sinh đẻ và phụ nữ mang thai.	Trạm Y tế phường	
2.2.5	Truyền thông cho phụ nữ độ tuổi sinh đẻ về nuôi con hoàn toàn bằng sữa mẹ trong 6 tháng đầu; ăn bổ sung hợp lý cho trẻ từ 6 – 23 tháng tuổi.	Trạm Y tế phường	
2.2.6	Truyền thông về dinh dưỡng hợp lý, phòng chống thiếu vi chất dinh dưỡng, phòng chống suy dinh dưỡng và thừa cân béo phì ở trẻ em 2-5 tuổi.	Trạm Y tế phường	
2.2.7	Truyền thông thực hành dinh dưỡng kỹ thuật chế biến thức ăn cho trẻ dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng, thừa cân béo phì.	Trạm Y tế phường	
2.2.8	Sàng lọc phát hiện sớm, điều trị và tiếp nhận chuyển tuyến trẻ em từ 0- 72 tháng tuổi bị suy dinh dưỡng cấp tính thể nặng/có biến chứng	Các bệnh viện trong và ngoài công lập	Trạm Y tế phường
2.2.9	Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tuần lễ thế giới Nuôi con bằng sữa mẹ	Trạm Y tế phường	
2.2.10	Tổ chức chiến dịch điều tra, khảo sát tình trạng dinh dưỡng của trẻ em dưới 5 tuổi. Khảo sát tình trạng Thiếu năng lượng trường diễn của phụ nữ đang trong độ tuổi sinh đẻ tại 60 cụm (<i>Theo chỉ đạo của VDD</i>)	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật TP Hà Nội	Trạm Y tế phường
2.3	Mục tiêu 3: Hoạt động cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em không triển khai các hoạt động của mục tiêu 3		
2.4	Mục tiêu 4: Cải thiện tình trạng thiếu vi chất dinh dưỡng ở trẻ em, thanh thiếu niên và phụ nữ lứa tuổi sinh đẻ		
2.4.1	Tổ chức chiến dịch "Ngày vi chất dinh dưỡng" (tháng 6, tháng 12)	Trạm Y tế phường	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật TP Hà Nội

2.4.2	Thực hiện tư vấn bổ sung vi chất và dinh dưỡng hợp lý cho bà mẹ mang thai, bà mẹ có con nhỏ dưới 2 tuổi trong gói dịch vụ y tế cơ bản phục vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, dự phòng và nâng cao sức khỏe	Trạm Y tế phường	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật TP Hà Nội
2.4.3	Thực hiện các hoạt động truyền thông tại mục tiêu 1 và 2.		
2.5	Mục tiêu 5: Triển khai can thiệp dinh dưỡng cho trẻ suy dinh dưỡng cấp tính, suy dinh dưỡng cho trẻ dưới 16 tuổi tại hộ cận nghèo, mới thoát nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.		
2.5.1	Tập huấn chuyên môn cho cán bộ mạng lưới dinh dưỡng tuyến phường, xã về sàng lọc và tư vấn dinh dưỡng cho trẻ mắc suy dinh dưỡng cấp tính ở trẻ em 0-72 tháng tuổi.	Trạm Y tế phường	
2.5.2	Sàng lọc suy dinh dưỡng cấp tính ở trẻ 0-72 tháng tuổi 2 đợt/năm tại 126 phường, xã	Trạm Y tế phường	
2.5.3	Quản lý, tư vấn, hỗ trợ tiếp cận, can thiệp dinh dưỡng trẻ 0-72 tháng tuổi bị suy dinh dưỡng cấp tính tại 126 phường, xã	Trạm Y tế phường	
2.5.4	Sàng lọc suy dinh dưỡng thấp còi trẻ em 0-5 tuổi thuộc hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo	Trạm Y tế phường	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật TP Hà Nội
2.5.5	Quản lý, tư vấn, hỗ trợ tiếp cận, can thiệp tình trạng suy dinh dưỡng, thiếu vi chất cho các bà mẹ và trẻ em thuộc các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo	Trạm Y tế phường	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật TP Hà Nội
2.5.6	Chăm sóc sức khỏe dinh dưỡng bà mẹ và trẻ em, phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	Trạm Y tế phường	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật TP Hà Nội
III KIỂM TRA, GIÁM SÁT			
3.1	Giám sát hoạt động cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em, quản lý suy dinh dưỡng cấp tính ở trẻ 0-72 tháng tuổi tại các phường, xã có nguy cơ cao về suy dinh dưỡng ở trẻ em	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật TP Hà Nội	Trạm Y tế phường

TT	NỘI DUNG	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp
3.2	Kiểm tra giám sát hoạt động chuyên môn dinh dưỡng trẻ em tại các phường, xã	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật TP Hà Nội	Trạm Y tế phường
3.3	Giám sát hoạt động xây dựng thực đơn đáp ứng nhu cầu theo khuyến nghị của BYT trong trường học.	Trạm Y tế phường	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật TP Hà Nội
IV	THÔNG TIN BÁO CÁO		
4.1	Báo cáo, phản hồi thông tin, số liệu về dinh dưỡng cho các tuyến kịp thời.	Trạm y tế phường	các cơ quan liên quan
4.2	Báo cáo định kỳ dinh dưỡng hàng tháng theo mẫu báo cáo (phường, xã) gửi email trước ngày 05 hàng tháng; gửi văn bản trước ngày 8 hàng tháng về khoa Dinh Dưỡng- TT KSBT HN).	Trạm y tế phường	các cơ quan liên quan

Phụ lục II:
TỔNG HỢP CÁC HOẠT ĐỘNG CẢI THIỆN TÌNH TRẠNG
DINH DƯỠNG CỘNG ĐỒNG NĂM 2026

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày tháng năm của UBND phường Đống Đa)

TT	NỘI DUNG	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp
I	CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH		
1.1	Kiểm toàn tổ chức đội ngũ cán bộ dinh dưỡng cộng đồng	Trạm Y tế phường	
1.2	Xây dựng kế hoạch, triển khai kế hoạch dinh dưỡng cộng đồng	Trạm Y tế phường	
1.3	Giao ban mạng lưới cán bộ chuyên trách dinh dưỡng cộng đồng hàng quý	Trạm Y tế phường	
II	HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN		
2.1	Mục tiêu 1: Thực hiện chế độ ăn đa dạng, hợp lý cho mọi lứa tuổi, mọi đối tượng theo vòng đời		
2.1.1	Tập huấn cho cán bộ y tế các phường, xã về: Kỹ thuật đánh giá tình trạng dinh dưỡng cho trẻ 6-19 tuổi và người trưởng thành; Tháp dinh dưỡng hợp lý cho trẻ lứa tuổi Tiểu học; Dinh dưỡng và vận động hợp lý phòng chống suy dinh dưỡng cho trẻ từ 5-16 tuổi; Dinh dưỡng và vận động hợp lý phòng chống TCBP cho người trưởng thành	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật TP Hà Nội	Trạm Y tế phường
2.1.2	Đào tạo tư vấn dinh dưỡng cho cán bộ tuyến thành phố (Lớp 3 tháng)	Trạm Y tế phường	Viện Dinh dưỡng
2.1.3	Truyền thông về dinh dưỡng hợp lý cho người dân theo lứa tuổi, theo nhóm đối tượng.	Trạm Y tế phường	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật TP Hà Nội
2.1.4	Thực hiện truyền thông và tư vấn cho người dân về tầm quan trọng và thực hành chế độ ăn giảm muối và tiêu thụ đủ số lượng rau quả hàng ngày	Trạm Y tế phường	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật TP Hà Nội

TT	NỘI DUNG	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp
----	----------	------------------	-----------------

2.1.5	Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tuần lễ Dinh dưỡng và phát triển; Ngày Thế giới phòng chống béo phì; Ngày toàn dân mua và sử dụng muối Iod	Trạm Y tế phường	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật TP Hà Nội
2.1.6	Viết tin bài tuyên truyền và phát thanh truyền thông về hoạt động dinh dưỡng cộng đồng tổ chức ở địa phương.	Trạm Y tế phường	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật TP Hà Nội
2.1.7	Thực hiện các hoạt động truyền thông tại mục tiêu 2.		
2.2	Mục tiêu 2: Cải thiện tình trạng dinh dưỡng bà mẹ, trẻ em và thanh thiếu niên		
2.2.1	Tổ chức truyền thông về dinh dưỡng và vận động hợp lý cho phụ nữ ở lứa tuổi sinh đẻ, cho học sinh các trường phổ thông về dinh dưỡng hợp lý theo nhóm tuổi; dinh dưỡng và vận động phòng chống thừa cân béo phì, phòng chống bệnh mạn tính không lây.. - Tại các trường đại học cao đẳng; -Tại cộng đồng, tại các trường mầm non, mẫu giáo, trường phổ thông, giáo dục dạy nghề;	Trạm Y tế phường	UBND phường, Các trường học, cơ sở giáo dục
2.2.2	Phối hợp với đài truyền hình xây dựng tọa đàm - thời sự, phóng sự tài liệu phát sóng đưa tin tuyên truyền Hoạt động dinh dưỡng cộng đồng	Trạm Y tế phường	Các cơ quan truyền hình
2.2.3	Thực hiện các hoạt động can thiệp cho thanh thiếu niên tại mục tiêu 3		
2.3	Mục tiêu 3: Kiểm soát tình trạng thừa cân béo phì dự phòng các bệnh mạn tính không lây, các yếu tố nguy cơ có liên quan ở trẻ em, thanh thiếu niên và người trưởng thành		
2.3.1	Tập huấn cho cộng tác viên y tế xã, phường về chế độ dinh dưỡng và vận động hợp lý phòng và hỗ trợ điều trị bệnh mạn tính không lây cho người trưởng thành,	Trạm Y tế phường	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật TP Hà Nội

2.3.2	Tổ chức truyền thông về dinh dưỡng hợp lý; dinh dưỡng phòng chống TCBP; dinh dưỡng hỗ trợ điều trị bệnh mạn tính không lây THA, ĐTD cho người trưởng thành tại cộng đồng và các cơ sở lao động theo phân cấp - Tại các cơ sở lao động lớn - Tại cộng đồng; tại các cơ sở lao động vừa, nhỏ và làng nghề	Trạm Y tế phường	Các cơ quan, công sở, các khu công nghiệp và cơ sở lao động
2.3.3	Thực hiện tư vấn trực tiếp về chế độ dinh dưỡng cho trẻ em và người trưởng thành bị TCBP, người mắc THA; ĐTD trong phòng và hỗ trợ điều trị dự phòng cho người trưởng thành mắc bệnh mạn tính không lây.	Trạm Y tế phường	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật TP Hà Nội
2.4	Mục tiêu 4: Cải thiện tình trạng thiếu vi chất dinh dưỡng ở trẻ em, thanh thiếu niên và phụ nữ lứa tuổi sinh đẻ		
2.4.1	Thực hiện các hoạt động truyền thông tại mục tiêu 1 và 2;		
2.4.2.	Thực hiện giám sát sử dụng muối I ốt tại mục Kiểm tra, giám sát.		
2.4.3	Điều tra chiều cao thanh niên 18 tuổi trên địa bàn thành phố Hà Nội	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật TP Hà Nội	Trạm Y tế phường, xã
2.5	Mục tiêu 5: Triển khai can thiệp dinh dưỡng cho trẻ từ 6- 16 tuổi bị suy dinh dưỡng tại hộ nghèo, hộ cận nghèo, mới thoát nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.		
2.5.1	Sàng lọc suy dinh dưỡng 6-16 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo	Trạm Y tế phường	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật TP Hà Nội
2.5.2	Quản lý, tư vấn, hỗ trợ tiếp cận, can thiệp tình trạng suy dinh dưỡng cho trẻ 6-16 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo	Trạm Y tế phường	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật TP Hà Nội
III	KIỂM TRA, GIÁM SÁT		
3.1	Kiểm tra giám sát hoạt động chuyên môn dinh dưỡng cộng đồng tại các phường, xã.	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật TP Hà Nội	Trạm Y tế phường
3.2	Kiểm tra giám sát hoạt động dinh dưỡng (Chuyên đề kiểm tra tiến độ hoạt động 6,9 tháng, cuối năm tại 126 PX)	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật TP Hà Nội	Trạm Y tế phường

3.3	Giám sát sử dụng muối I-ốt hoặc gia vị mặn có I-ốt tại các hộ gia đình (14 hộ gia đình/quý phân bố đều các phường/xã)	Trạm Y tế phường	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật TP Hà Nội
3.4	Giám sát hoạt động xây dựng thực đơn đáp ứng nhu cầu theo khuyến nghị của BYT trong trường học.	Trạm Y tế phường	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật TP Hà Nội
IV	THÔNG TIN BÁO CÁO		
4.1	Báo cáo, phản hồi thông tin, số liệu về dinh dưỡng cho các tuyến kịp thời.	Trạm Y tế phường	các cơ quan liên quan
4.3	Báo cáo định kỳ, đột xuất, báo cáo chuyên đề, báo cáo chiến dịch nộp Sở Y tế, TTKSBTHN theo quy định.	Trạm Y tế phường	các cơ quan liên quan
4.4	Báo cáo định kỳ dinh dưỡng hàng tháng theo mẫu báo cáo (phường, xã) gửi email trước ngày 05 hàng tháng; gửi văn bản trước ngày 8 hàng tháng về khoa Dinh Dưỡng- TT KSBT HN).	Trạm Y tế phường	các cơ quan liên quan